



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
08/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,15 – 7,20	0,07	0,37 – 0,43
		Dĩ An 2	6,84 – 6,90	0,14	0,72 – 0,74
	CNCN Khu Liên Hợp		7,08 – 7,18	0,15 – 0,22	0,45 – 0,52
	CNCN Nam Tân Uyên		6,80 – 7,11	0,20 – 0,21	0,70 – 0,82
	CNCN Thủ Dầu Một		6,79 – 6,95	0,15 – 0,79	0,42 – 1,37
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,94 – 8,02	0,39 – 0,42	1,14 – 1,61
09/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,15	0,07 – 0,08	0,43
		Dĩ An 2	6,82 – 6,84	0,12 – 0,15	0,63 – 0,74
	CNCN Khu Liên Hợp		7,06 – 7,14	0,16 – 0,21	0,45 – 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,98 – 7,10	0,20	0,82 – 0,94
	CNCN Thủ Dầu Một		6,85 – 6,98	0,28 – 0,53	0,31 – 1,14
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,05 – 8,08	0,38 – 0,40	1,37 – 1,50
10/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,15	0,07 – 0,08	0,43
		Dĩ An 2	6,82 – 6,87	0,12 – 0,14	0,63 – 0,73
	CNCN Khu Liên Hợp		7,09 – 7,18	0,15 – 0,24	0,45 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		6,77 – 7,09	0,20	0,79 – 0,91
	CNCN Thủ Dầu Một		6,79 – 7,02	0,24 – 0,39	0,50 – 1,04
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,99 – 8,04	0,37 – 0,39	0,95 – 1,07

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
11/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,15	0,07	0,43
		Dĩ An 2	6,87 – 6,89	0,14	0,73 – 0,76
	CNCN Khu Liên Hợp		7,13 – 7,17	0,16 – 0,22	0,45 – 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		6,94 – 7,10	0,20	0,74 – 0,82
	CNCN Thủ Dầu Một		6,86 – 6,93	0,32 – 0,40	0,51 – 0,53
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,48 – 7,93	0,36 – 0,38	1,01 – 1,26
12/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,15	0,06 – 0,07	0,43
		Dĩ An 2	6,88 – 6,89	0,14	0,72 – 0,76
	CNCN Khu Liên Hợp		7,12 – 7,17	0,18 – 0,21	0,45 – 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		7,02 – 7,10	0,20	0,63 – 0,76
	CNCN Thủ Dầu Một		6,74 – 6,97	0,21 – 0,40	0,45 – 0,82
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,48 – 7,51	0,36 – 0,38	1,40 – 1,78
13/12/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,15	0,07	0,43
		Dĩ An 2	6,84 – 6,88	0,14	0,72
	CNCN Khu Liên Hợp		7,05 – 7,14	0,15 – 0,22	0,49 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,02 – 7,11	0,20	0,69 – 0,82
	CNCN Thủ Dầu Một		7,01 – 7,28	0,63 – 0,81	0,56 – 0,75
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,48 – 7,50	0,49 – 0,52	0,85 – 1,29